**CHỦ ĐỀ: LÀM QUEN VỚI MỘT SỐ HÌNH**

**BÀI 3: HÌNH TRÒN – HÌNH TAM GIÁC – HÌNH VUÔNG – HÌNH CHỮ NHẬT**

**I. Mục tiêu**

**1.1 Phẩm chất chủ yếu:**

- Trung thực: Thật thà, ngay thẳng trong việc học tập và làm bài.

- Chăm chỉ: Chăm học, có tinh thần tự giác tham gia các hoạt động học tập.

- Trách nhiệm: Tự giác hoàn thành các hoạt động cá nhân, nhóm.

**1.2. Năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: Tự giác học tập, tham gia vào các hoạt động

- Giao tiếp và hợp tác: Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết

cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết thu nhận thông tin từ tình huống,

nhận ra những vấn đề đơn giản và giải quyết được vấn đề.

1.3. **Năng lực đặc thù:**

- Tư duy và lập luận toán học: Làm quen với việc quan sát, làm quen với việc nói kết quả của việc quan sát.

- Giao tiếp toán học: Trình bày, trao đổi được về các vấn đề trong bài.

- Mô hình hoá toán học: Lựa chọn được các hình vẽ đúng.

**2. Tích hợp:** Toán học và cuộc sống, Tự nhiên và Xã hội.

**II. Chuẩn bị của GV và HS**

**2.1. Chuẩn bị của giáo viên**

- Hình mẫu, hộp sữa, hộp bánh hình khối trụ, khối hộp hình chữ nhật, khối lập phương.

- Ppt: tranh ảnh minh họa, tranh để thể hiện đồng tình, tranh tình huống

- Bảng tương tác, máy chiếu, ti vi…(tùy điều kiện của địa phương, nhà trường mà giáo viên chọn lựa phù hợp).

**2.2. Chuẩn bị của học sinh**

- HS: bộ xếp hình.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

**TIẾT 1**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **1. Khởi động (5 phút)**  **1.1. Mục tiêu**: Giới thiệu bài, tạo tâm thế cho HS vào bài học mới.  **1.2. Dự kiến sản phẩm học tập:** Học sinh hòa nhịp theo các hoạt động của GV  **1.3. Dự kiến tiêu chí đánh giá**: Tất cả HS thực hiện các động tác theo cô.  **1.4. Cách thực hiện** | | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | |
| - GV vòng tay trái lên đầu và nói “tròn”  - GV để 2 tay lên mặt bàn và nói “tam giác”  - GV hỏi các con vừa làm gì?  - GV nhận xét các câu trả lời, qua đó dẫn đắt để giới thiệu bài vào bài học. | - HS quan sát và thực hiện theo GV  - HS đồng thanh “tròn”, “tam giác”. | |
| **2.** **Khám phá 1: Giới thiệu hình tròn, hình vuông, hình chữ nhật (cá nhân - 15 phút)**  **2.1. Mục tiêu**: Học sinh nêu được các vật có hình tròn, tam giác, hình chữ nhật. (phù hợp từng tranh).  **2.2. Dự kiến sản phẩm học tập:** HS tìm được các vật trong thực tế có hình dạng là hình tròn, tam giác, hình chữ nhật.  **2.3. Dự kiến tiêu chí đánh giá:** HS tìm được hình và nhận dạng được hình.  *(HS đánh giá HS, GV đánh giá HS)*  **2.4. Cách thực hiện** | | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | |
| - GV dùng mô hình vật thật .  - GV đặt câu hỏi về các hình, *khuyến khích HS đặt câu hỏi cho bạn*.  - GV hỏi các hình có trong SGK  - GV yêu cầu HS tìm các vật trong thực tế có hình dạng là hình tròn, tam giác, chữ nhật  - Nhận dạng hình tròn, hình tam giác, hình vuông, hình chữ nhật ở các hình khối. | - HS cùng quan sát.  - HS trả lời câu hỏi.  - HS trả lời và HS nhận xét  - Cờ, biển báo giao thông, bảng, cửa lớp...  -Trái cam, vành nón, mái nhà, kim tự tháp, hộp bánh... | |
| **2.** **Khám phá 2: Phân loại hình (nhóm đôi - 15 phút)**  **2.1. Mục tiêu**: Học sinh biết phân loại hình theo nhóm  **2.2. Dự kiến sản phẩm học tập:** HS nói được cách phân loại.  **2.3. Dự kiến tiêu chí đánh giá:** HS sử dụng bộ xếp hình, phân loại hình.  **2.4 Cách thực hiện** | | |
| **Hoạt động của GV** | | **Hoạt động của HS** |
| * GV phân loại các hình theo mẫu trên PP * GV đưa hình và hỏi: cách sắp xếp các hình như thế nào * Yêu cầu HS sử dụng bộ xếp hình và phân loại theo nhóm đôi. * Yêu cầu HS trình bày các cách phân loại   *GV nhận xét: Có 2 hình thức phân loại: màu sắc và hình dạng.* | | * HS quan sát * Sắp xếp theo màu, sắp xếp theo hình * HS phân loại và trình bày trong nhóm * HS trình bày, HS nhận xét |
| **TIẾT 2**  **3.** **Khám phá 3: Luyện tập (thảo luận nhóm đôi – 20 phút)**  **3.1. Mục tiêu**  - Học sinh gọi được tên hình tròn, tam giác, hình chữ nhật. (phù hợp từng tranh).  **3.2. Dự kiến sản phẩm học tập**  - HS gọi tên được các hình là hình tròn, tam giác, hình chữ nhật trong Bộ thực hành Toán  **3.3. Dự kiến tiêu chí đánh giá**  HS nêu rõ ràng, tự tin trình bày trước lớp.  *(HS đánh giá HS, GV đánh giá HS)*  **3.4. Cách thực hiện** | | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | |
| Bài tập 1:  - GV đặt câu hỏi về các hình, *khuyến khích HS đặt câu hỏi cho bạn*.  - Gọi tên các đồ vật có hình tròn trong hình  - Gọi tên các đồ vật có hình khác  - GV yêu cầu HS tìm các vật trong bộ đồ dung có hình dạng là hình tròn, tam giác, chữ nhật | - HS thực hành các bộ đồ dùng học tập  - Ông mặt trời, bánh xe, đồng hồ  - HS gọi tên  - HS thực hành và HS nhận xét  - HS nhận xét, GV nhận xét. | |
| Bài tập 2:  - Yêu cầu HS quan sát tranh  - Có mấy hình trong tranh? Là những hình nào  - Các hình được sắp xếp theo màu sắc hay hình dạng?  - Trò chơi Ai nhanh nhất: Tìm các hình vẽ có hình dạng hình chữ nhật  - GV yêu cầu HS tự nhận xét, GV nhận xét | - HS quan sát  - Cây thước, cửa sổ, bức thư, quyển sách....  - HS trả lời  - HS tìm và chạy lên chỉ nhanh nhất hình chữ nhật  - HS nhận xét. | |
| Bài tập 3:   * Đọc đề bài: Tìm hình theo mẫu * Cột bên trái có mấy hình? * Đó là những hình nào? Những hình cột bên trái tô màu gì? * Tại sao lại chọn hình tròn màu vàng? * Dòng đầu còn hình tròn nào nữa không? * Tìm đủ các hình theo mẫu * GV khen HS tìm hình nhanh và đúng. | * HS quan sát tranh và lắng nghe * Có 4 hình * Hình tròn, tam giác, vuông, chữ nhật. Các hình được tô màu đỏ. * Vì hình mẫu là hình tròn * Hình màu hồng * HS tìm hình và trả lời * HS nhận xét | |
| **4. Củng cố (hoạt động cá nhân – 5 phút)**  **4.1. Mục tiêu**: HS biết quan sát và nhận biết các bộ phận của xe  **4.2. Dự kiến sản phẩm học tập:** Các câu hỏi và câu trả lời của HS.  **4.3. Dự kiến tiêu chí đánh giá:** HS trả lời được câu hỏi. Tự suy nghĩ và chọn hình để xếp xe  *(HS đánh giá HS, GV đánh giá HS)*  **4.4. Cách thực hiện** | | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | |
| * Hướng dẫn HS quan sát xe tải trong tranh hoặc trên màn hình. * Chiếc xe tải gồm có những bộ phận nào? * Thùng xe, đầu xe, bánh xe có hình gì? * GV khen HS trả lời đúng.   *HS về nhà làm xe sáng tạo theo ý thích.* | * HS quan sát * Thùng xe, đầu xe, bánh xe * Hình chữ nhật, hình vuông, hình tròn, hình tam giác. | |

**RÚT KINH NGHIỆM:**

- HS làm quen với việc quan sát, làm quen với việc nói kết quả của việc quan sát.

- HS gọi tên được các hình là hình tròn, tam giác, hình chữ nhật trong Bộ thực hành Toán